TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:10/2020/HNGĐ- ST
Ngày 16/9/2020
"*V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nam và Bà Lê Thị Thu Hòa.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Ánh Phương, Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện H, tỉnh Quảng Trị tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:66/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2020/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên Tòa số:06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 4, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/9/2020.

Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 4, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/6/2020, bản tự khai ngày 30/7/2020 và ý kiến trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh Nguyễn H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H (nay là UBND thị trấn D), huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2012. Trong cuộc sống chung của vợ chồng không hòa thuận hay xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục được, chị và anh H đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Hiện nay, cuộc sống chung của vợ chồng không còn tình cảm và không có hạnh phúc nên chị Nguyễn Thị Th yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn H.

Về con chung: Có 01 cháu, Nguyễn Huy H; sinh ngày 14/12/2011, chị Th sẽ giao cháu cho anh Nguyễn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H và chị Th

không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầuTòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn H, Tòa án đã cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án số:66/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số:80/2020/TB-TA ngày 13/7/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số: 81/2020/TB-TA ngày 23/7/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HNGĐ và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020, anh Nguyễn H vắng mặt nhưng có đơn trình bày ý kiến:

Về quan hệ hôn nhân: Do tính chất công việc, anh phải đi làm ăn xa nhà liên tục nên tình cảm vợ chồng rạn nứt dẫn đến ly hôn.

Về con chung: Có 01 cháu, Nguyễn Huy H; sinh ngày 14/12/2011; hiện nay, cháu đang sinh sống và học tập tại thôn 4, thị trấn D, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị nên anh có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến với nội dung:

Về thủ tục tố tụng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại các Điều 28, 35, 97, 171, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th đã thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định tại các Điều 70, 71, 227, 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn H chưa thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 70, 72, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung:

- Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn H.
- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Huy H, sinh ngày 14/12/2011 cho anh Nguyễn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Th không cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc giải quyết tranh chấp về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự

thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Quảng Trị.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, tòa án đã cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ cho chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn H; chị Th đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và có đơn xin xét xử vắng tại phiên tòa, còn anh Nguyễn H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn H.

[3]. Về nội dung vụ án: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Th và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chị Th và anh Nguyễn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã H (nay là UBND thị trấn D), huyện H vào năm 2012. Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn H chung sống với nhau không có hạnh phúc hay xảy ra mâu thuẫn và không thể khắc phục được.

Tại biên bản xác minh ngày 29/6/2020 thì về phía Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn D có ý kiến: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn H chung sống với nhau không có hạnh phúc và đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo nguyện vọng của các bên.

Vì vậy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt nên yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4]. Về con chung: Vợ chồng có 01 cháu, Nguyễn Huy H; sinh ngày 14/12/2011. Xét yêu cầu và nguyện vọng của các bên thì Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Hiện nay, cháu H đang sinh sống và học tập tại thị trấn D, huyện H và bản thân cháu Nguyễn Huy H cũng có nguyện vọng ở với anh Nguyễn H. Do đó, cần giao cháu H cho anh Nguyễn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 80, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huy H; sinh ngày 14/12/2011 cho anh Nguyễn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp **300.000** đồng tại biên lai thu tiền số 0002184 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự H;
- UBND thị trấn D;
- Lưu hồ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊNTOÀ

Nguyễn Đức Hoan